**MỤC TIÊU- MA TRẬN**

**ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II. NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử và Địa lí 8**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nhằm kiểm tra kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 8

+ Châu Âu và Bắc Mĩ từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII

+ Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX

+ Việt Nam từ nửa đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII

+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ. Địa hình và khoáng sản Việt Nam

- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống.Từ đó rút ra được bài học

cho bản thân.

**2. Năng lực cần hướng tới** :

*- Năng lực tự học và tự chủ:* Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra.

*- Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những phẩm chất tốt đẹp như yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm…để điều chỉnh hành vi.

*- Năng lực phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những phẩm chất tốt đẹp. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức.

**3. Phẩm chất:**

- Thông qua việc học tập và làm bài kiểm tra sẽ góp phần hình thành, phát triển cho học sinh các phẩm chất như:

+ Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả tốt.

+ Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

+ Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung/chủ đề/bài** | **Mức độ đánh giá** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết**  | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **Phần Lịch sử** |
| **1** | **Châu Âu và Bắc Mĩ từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII** | Cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ | 1 câu0,25 đ |  |  |  |  |  | 2 câu0,5 đ |  | 3 câu0,75 đ7.5% |
| Cách mạng công nghiệp | 1 câu0,25 đ |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu0,25 đ2.5% |
| **2** | **Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX** | Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX | 3 câu0,75 đ |  |  |  |  |  |  |  | 3 câu0,75 đ7.5% |
| **3** | **Việt Nam từ nửa đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII** | Xung đột Nam- Bắc triều, Trịnh - Nguyễn | 3 câu0,75 đ |  |  |  |  |  |  |  | 3 câu0,75 đ7.5% |
| Qúa trình khai phá của Đại Việt trong các thế kỉ XVI-XVIII |  |  |  | 1 câu1,5 đ |  | 1 câu1đ |  |  | 2 câu2,5 đ25% |
| **Tổng câu** | 8 |  |  | 1 |  | 1 | 2 |  | 12 |
| **Tổng điểm** | 2đ | 1,5 | 1đ | 0.5đ | 5 |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | **50%** |
| **Phần Địa lí**  |
| **4** | **Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ. Địa hình và khoáng sản Việt Nam** | - Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ | 4 câu1,0 đ |  |  |  |  |  |  |  | 4 câu1,0 đ10% |
| - Địa hình Việt Nam | 4 câu1,0 đ |  |  |  |  | 1 câu1,0 đ | 2 câu0,5 đ |  | 7 câu2.5 đ25% |
| - Khoáng sản Việt Nam |  |  |  | 1 câu 1,5 đ |  |  |  |  | 15% |
| ***Tổng câu*** | 8 |  |  | 1 |  | 1 | 2 |  | *12* |
| ***Tổng điểm*** | 2đ | 1,5đ | 1đ | 0,5đ | 5 |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | **50%** |
| **Tỉ lệ chung %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

**III. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **A. Phần Lịch sử** |
| **1** | **Châu Âu và Bắc Mĩ từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII** | ***Cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ*** | **Nhận biết:**- Sau các cuộc phát kiến địa lí, các lực lượng xã hội mới đã ra đời- giai cấp tư sản**Vận dụng cao:**- Kết quả, tính chất và ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản ( Anh, Pháp và chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ) |  1 TN( câu 1) |  |  | 2TN (câu 9,10) |
| ***Cách mạng công nghiệp*** | **Nhận biết:****-** Thành tựu quan trọng nhất mở đầu cho cách mạng công nghiệp | 1 TN( câu 2) |  |  |  |
| **2** | **Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX** | ***Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX*** | **Nhận biết:****-** Thủ đoạn và chính sách của chủ nghĩa thực dân để xâm chiếm ĐNA- Quốc gia duy nhất ở ĐNA còn giữ được độc lập | 3 TN( câu 3,4,5) |  |  |  |
| **3** | **Việt Nam từ nửa đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII** | ***Xung đột Nam- Bắc triều, Trịnh - Nguyễn*** | **Nhận biết:****-** Sự ra đời của vương triều Mạc- Xug đột Nam- Bắc triều  | 3 TN( câu 6,7,8) |  |  |  |
| ***Qúa trình khai phá của Đại Việt trong các thế kỉ XVI-XVIII*** | **Thông hiểu:**- Quá trình xác lập và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa dưới thời các chúa Nguyễn.**Vận dụng:**- Liên hệ trách nhiệm của HS đối với biển đảo quê hương. |  | 1 TL | 1 TL |  |
| **Tổng** |  **8 câu TNKQ** |  **1 câu TL** |  **1 câu TL** | **2 TNKQ** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |
| **B. Phần Địa lí** |
| **4** | **Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ. Địa hình và khoáng sản Việt Nam** | - Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ | **Nhận biết****-** Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ nước ta có ảnh hưởng tới các đặc điểm tư nhiên. | 4TN( câu 11,12,13,14) |  |  |  |
| - Địa hình Việt Nam | **Nhận biết**- Địa hình nước ta phong phú và đa dạng.- Địa hình có có hai hướng chính.**Vận dụng**- Địa hình có ảnh hưởng tới khai thác kinh tế ở nước ta.**Vận dụng cao**- Bên cạnh nhưng thế mạnh thì địa hình cũng đem lại không ít khó khăn, cần có biện pháp khắc phục. | 4TN(câu 15,16,17,18) |  | 1TL( Câu 4) | 2TN(câu 19,20) |
| - Khoáng sản Việt Nam | **Thông hiểu****-** Khoáng sản Việt Nam rất phong phú và đa dạng, có đầy đủ các loại chính.- Cần khai thác và sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên khoáng sản. |  | 1TL( Câu 3) |  |  |
| **Tổng** | **8 câu TNKQ** | **1 câu TL** | **1 TL** | **2 TN** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT****Dương Thị Dung** | **TỔ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Tuyết** | **NHÓM TRƯỞNG****Đỗ Thị Khánh** | **NGƯỜI RA ĐỀ** **Lê Thị Hải Lý****Lê Hồng Nhung** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****Mã đề: 801** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn**: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**Thời gian làm bài: 60 phútNgày kiểm tra: 26/10/2023**--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)**

*(Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời)*

**A.Phần Lịch sử**

***Câu 1. Sau cuộc phát kiến địa lí (thế kỉ XVI-XVIII) ở châu Âu, lực lượng xã hội mới nào ra đời?***

A. Giai cấp tư sản. B. Giai cấp quý tộc.

C. Giai cấp quý tộc mới. D. Giai cấp công nhân.

***Câu 2. Thành tựu nào là thành tựu quan trọng nhất mở đầu của cuộc cách mạng công nghiệp?***

A. Giêm Ha-gri-vơ sáng chế ra máy kéo sợi.

B. Giêm-Oát phát minh ra máy hơi nước kiểu mới.

C. Ét- mơn Các-rai phát minh ra máy dệt chạy bằng sức nước.

D. Xti-phen-xơn sáng chế thành công đầu máy xe lửa.

***Câu 3. Trong các thế kỉ XVI – XIX, đâu* không phải *thủ đoạn để thực dân phương Tây từng bước xâm chiếm gần hết các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á?***

A. Ngoại giao, buôn bán.

B. Truyền giáo.

C. Khống chế chính trị ép kí hiệp ước.

D. Hỗ trợ tiền tài, vật lực để đưa các nước trở nên giàu có, văn minh.

***Câu 4. Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập là:***

A. Mi-an-ma B. Phi-lip-pin C. Xiêm D. Việt Nam

***Câu 5.* *Chính sách cai trị hà khắc của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á đã khiến mâu thuẫn phát triển gay gắt là***

A. mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân.

B. mâu thuẫn giữa nhân dân với quan lại.

C. mâu thuẫn giữa địa chủ và nô lệ.

D. mâu thuẫn giữa toàn thể nhân tộc thuộc địa với địa chủ và quan lại.

***Câu 6. Xung đột Trịnh - Nguyễn đã lấy sông nào làm ranh giới giữa hai đàng?***

A. Sông Hồng. B. Sông Mã. C. Sông Gianh. D. Sông Hậu.

***Câu 7. Nhận thấy sự bất lực của nhà Lê, năm 1527 Mạc Đăng Dung đã làm gì?***

A. Đưa quân di dẹp loạn, đảm bảo sự yên bình cho triều đình.

B. Ép vua Lê nhường ngôi, lập ra triều Mạc.

C. Thay vua Lê nhiếp chính.

D. Về quê quy ẩn.

***Câu 8. Nêu điểm tiến bộ của nhà Mạc khi vừa lên ngôi?***

A. Thi hành nhiều chính sách nhằm ổn định tình hình chính trị, xã hội, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa.

B. Triều đình nhà Mạc tổ chức được 22 khoa thi Hội, lấy 483 người đỗ đạt (tiến sĩ).

C. Dẹp những thế lực gây bạo loạn, tranh chấp quyền hành, thao túng triều đình.

D. Các quan lại, địa chủ ra sức giúp nhân dân ổn định đời sống, khai khẩn ruộng hoang, phát triển nông nghiệp.

***Câu 9.* *Điểm giống nhau của các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ là***

A. giai cấp tư sản lãnh đạo cuộc cách mạng để đánh đổ phong kiến.

B. là cuộc cách mạng tư sản mang tính chất không triệt để vì chưa xóa bỏ được giai cấp phong kiến.

C. cách mạng lật đổ chế độ phong kiến, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

D. các cuộc cách mạng đã lật đổ chế độ phong kiến, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

***Câu 10. Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ được đánh giá là một cuộc cách mạng tư sản bởi vì***

A. Nhân dân lao động hoàn toàn được hưởng thành quả của cách mạng.

B. Giải quyết nhiệm vụ giải phóng dân tộc khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

C. Giải quyết những nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản.

D. Thiết lập quyền thống trị của giai cấp tư sản và quý tộc mới.

**B. Phần Địa lí**

***Câu 11. Theo chiều đông – tây, phần đất liền nước ta mở rộng khoảng bao nhiêu kinh độ?***

A. 5. B. 6. C. 7. D. 8.

***Câu 12. Vị trí phần đất liền Việt Nam nằm trong khoảng những vĩ độ nào?***

A. 8034'B đến 23023'B. B. 8034'B đến 23033'B.
C. 8034'B đến 23053'B. D. 8054'B đến 53023'B.

***Câu 13. Vùng biển của Việt Nam là một phần của biển nào?***

A. Biển Xu-lu. B. Biển Đông.
C. Biển Gia-va. D. Biển Hoa Đông.

***Câu 14.******Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với quốc gia nào sau đây?***

A. Lào, Cam-pu-chia, Trung Quốc. B. Thái Lan, Trung Quốc, Lào .
C. Cam-pu-chia, Trung Quốc, Thái Lan. D. Trung Quốc, Lào, Mi-an-ma.

***Câu 15. Địa hình đồng bằng nước ta chiếm***

A. 3/4 diện tích phần đất liền. B. 2/3 diện tích phần đất liền.
C. 1/4 diện tích phần đất liền. D. 1/3 diện tích đất liền.

***Câu 16****.* ***Dãy núi Hoàng Liên Sơn nằm ở vùng núi nào của nước ta?***

A. Vùng núi Tây Bắc. B. Vùng núi Đông Bắc.
C. Vùng núi Trường Sơn Bắc. D. Vùng núi Trường Sơn Nam.

***Câu 17. Địa hình đồi núi nước ta được chia thành mấy khu vực?***

A. 2. B. 3. C.4. D. 5.

***Câu 18. Hướng chính của địa hình nước ta là:***

A. Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung. B. Vòng cung.

C. Tây Bắc - Đông Nam. D. Đông Bắc – Tây Nam.

***Câu 19.******Đâu là địa hình nhân tạo?***

A. Địa hình cacxtơ. B. Địa hình đồng bằng.
C. Địa hình cao nguyên. D. Địa hình đê sông, đê biển.

***Câu 20. Địa hình của Đồng bằng sông Hồng có khó khăn gì?***

A. Là những cánh đồng nhỏ trù phú nằm giữa vùng núi cao.
B. Địa hình thấp và có nhiều ô trũng, mùa mưa dễ gây ngập lụt kéo dài.
C. Bị các nhánh núi đâm ngang sát biển chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ, hẹp và ít màu mỡ.
D. Cao trung bình 2-3m, vào mùa lũ có nhiều vùng đất trũng rộng lớn bị ngập mặn và khó thoát nước.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm).** Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi sau:

*“Giữa biển có một dải cát dài, gọi là Bãi Cát Vàng (quần đảo Hoàng Sa) dài khoảng 400 dặm, rộng 20 dặm…Họ Nguyễn, mỗi năm vào cuối mùa đông, chúa Nguyễn thường cử thuyền đến tìm kiếm vàng bạc, tiền tệ, súng đạn,…”*

(Theo Hãn Nguyên Nguyễn Nhã, Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.40).

a.Đoạn tư liệu trên cho em biết nội dung gì?

b. Hãy trình bày việc làm của các chúa Nguyễn để thực thi chủ quyền nước Đại Việt đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

**Câu 2 (1 điểm).** Trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của học sinh đối với biển đảo quê hương.

**Câu 3 (1.5 điểm).** Trình bày đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu của Việt Nam.

**Câu 4 (1.0 điểm)** Em hãy lấy ví dụ về ảnh hưởng của địa hình Vùng núi Đông Bắc đối với khai thác kinh tế của nước ta.

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II. NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử và Địa lí 8**

**Mã đề 801**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN:** *Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | A | B | D | C | A | C | B | A | D | C |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **Đáp án** | C | A | B | A | C | A | C | A | D | B |

 | **5 điểm** |

**II. TỰ LUẬN** (5 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1****1,5 điểm** | a.Đoạn tư liệu trên chứng tỏ từ cuối thế kỷ XVII, người Việt Nam đã làm chủ Hoàng Sa và đặt tên cho quần đảo này một cái tên thuần Việt là Bãi Cát Vàng.b. - Trước thế kỉ XVII, quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là khu vực rất hoang sơ. - Từ thế kỉ XVII, chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã xác lập và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thông qua các đội Hoàng Sa và Bắc Hải, như thu lượm hàng hóa của những con tàu bị đắm, khai thác sản vật… | 0,50,250,75 |
| **2****1 điểm** |  GV căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm. Gợi ý: - Biển, đảo Việt Nam là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. - Biển, đảo không chỉ chứa đựng tiềm năng kinh tế to lớn mà còn đóng vai trò quan trọng bảo đảm an ninh, quốc phòng đồng thời là địa bàn chiến lược trọng yếu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.- Tình hình biển đảo nước ta hiện nay: Trung Quốc nhiều lần có hành động vi phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam- Ý thức của giới trẻ: trang bị kiến thức về biển đảo và chủ chủ quyền biển đảo, ý thức sâu sắc về sự thiêng liêng của biển đảo đối với đất nước… | 0,250,250,250,25 |
|  **3****1,5 điểm** | Khoáng sản phân bố ở hầu khắp cả nước. Tuy nhiên, một số khoáng sản có trữ lượng đáng kể tập trung ở một số khu vực như:+ Than đá phân bố chủ yếu ở vùng Đông Bắc, nhiều nhất là ở bể than Quảng Ninh.+ Than nâu phân bố nhiều ở đồng bằng sông Hồng.+ Dầu mỏ, khí đốt phân bố nhiều ở thềm lục địa phía đông nam.+ Bô-xít phân bố nhiều ở vùng Tây Nguyên.+ A-pa-tit phân bố nhiều ở tỉnh Lào Cai.+ Đá vôi có nhiều ở vùng núi phía bắc và vùng Bắc Trung Bộ. | 0,250,250,250,250,250,25 |
| **4****1 điểm** | - Thế mạnh: ***+ Đối với nông nghiệp, lâm nghiệp:*** có nguồn lâm sản phong phú, thuận lợi cho phát triển ngành lâm nghiệp; có các đồng cỏ tự nhiên tạo điều kiện phát triển chăn nuôi gia súc lớn; thổ nhưỡng và khí hậu thích hợp cho trồng cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả, …***+ Đối với công nghiệp:*** Khu vực đồi núi tập trung nhiều loại khoáng sản => cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu cho nhiều ngành công nghiệp; Các con sông ở miền núi nước ta có tiềm năng thủy điện lớn.***+ Đối với du lịch:*** khu vực đồi núi có khí hậu mát mẻ, cảnh quan đa dạng, tạo thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, ... nhất là du lịch sinh thái.- Hạn chế: Địa hình bị chia cắt, khó khăn giao thông, cần chú ý phòng chống thiên tai như lũ quét, sạt lở... | 0,250,250,25 0,25 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT****Dương Thị Dung** | **TỔ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Tuyết** | **NHÓM TRƯỞNG****Đỗ Thị Khánh** | **NGƯỜI RA ĐỀ** **Lê Thị Hải Lý****Lê Hồng Nhung** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****Mã đề: 802** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn**: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**Thời gian làm bài: 60 phútNgày kiểm tra: 26/10/2023**--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)**

*(Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời)*

**A.Phần Lịch sử**

***Câu 1.Tại sao nói cách mạng tư sản Anh là cuộc cách mạng tư sản không triệt để?***

A. Vì đã không xoá bỏ tận gốc chế độ phong kiến và giải quyết vấn đề ruộng đất của nông dân.

B. Vì giới nghiên cứu lịch sử không chịu thừa nhận hiện thực vấn đề.

C. Vì cuộc cách mạng không đưa nước Anh trở thành nước xã hội chủ nghĩa.

D. Vì cuộc cách mạng mới chỉ giải quyết được vấn đề ruộng đất cho người nông dân.

***Câu 2. Đâu không phải kết quả, ý nghĩa, tính chất của cuộc chiến giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?***

A. Cuộc chiến kết thúc, nhân dân 13 thuộc địa của Anh ở Bắc Mỹ giành được độc lập.

B. Những đạo luật cản trở sự phát triển của nền kinh tế do chính quyền Anh áp đặt được xoá bỏ, đã mở đường cho nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển ở Bắc Mỹ.

C. Thắng lợi đem đến cho nhân dân thuộc địa khắp nơi trên thế giới niềm hi vọng được giải phóng, độc lập.

D. Cuộc chiến do giai cấp tư sản, chủ nô lãnh đạo nhưng thực chất là cuộc cách mạng vô sản diễn ra dưới hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc.

***Câu 3. Trong các thế kỉ XVI – XIX, đâu không phải thủ đoạn để thực dân phương Tây từng bước xâm chiếm gần hết các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á?***

A. Ngoại giao, buôn bán

B. Truyền giáo

C. Khống chế chính trị ép kí hiệp ước

D. Hỗ trợ tiền tài, vật lực để đưa các nước trở nên giàu có, văn minh

***Câu 4. Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập là:***

A. Mi-an-ma B. Phi-lip-pin C. Xiêm D. Việt Nam

***Câu 5.* *Chính sách cai trị hà khắc của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á đã khiến mâu thuẫn phát triển gay gắt là***

A. mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân.

B. mâu thuẫn giữa nhân dân với quan lại.

C. mâu thuẫn giữa địa chủ và nô lệ.

D. mâu thuẫn giữa toàn thể nhân tộc thuộc địa với địa chủ và quan lại.

***Câu 6. Xung đột Trịnh - Nguyễn đã lấy sông nào làm ranh giới giữa hai đàng?***

A. Sông Hồng. B. Sông Mã. C. Sông Gianh. D. Sông Hậu.

***Câu 7. Nhận thấy sự bất lực của nhà Lê, năm 1527 Mạc Đăng Dung đã làm gì?***

A. Đưa quân di dẹp loạn, đảm bảo sự yên bình cho triều đình.

B. Ép vua Lê nhường ngôi, lập ra triều Mạc.

C. Thay vua Lê nhiếp chính.

D. Về quê quy ẩn.

***Câu 8. Kết quả chung của các phong trào khởi nghĩa nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII là gì?***

A. Bảo vệ được vùng biên giới và giúp nhân dân ổn định cuộc sống

B. Thực hiện được khẩu hiệu "cướp của nhà giàu, chia cho dân nghèo"

C. Khởi nghĩa đều thất bại

D. Lật đổ được chính quyền Lê- Trịnh

***Câu 9.Thành tựu nào là thành tựu quan trọng nhất mở đầu của cuộc cách mạng công nghiệp?***

A. Giêm Ha-gri-vơ sáng chế ra máy kéo sợi

B. Giêm-Oát phát minh ra máy hơi nước kiểu mới

C. Ét- mơn Các-rai phát minh ra máy dệt chạy bằng sức nước

D. Xti-phen-xơn sáng chế thành công đầu máy xe lửa

***Câu 10. Sau cuộc phát kiến địa lí (thế kỉ XVI-XVIII) ở châu Âu, lực lượng xã hội mới nào ra đời?***

A. Giai cấp tư sản B. Giai cấp quý tộc

C. Giai cấp quý tộc mới D. Giai cấp công nhân

**B. Phần Địa lí**

***Câu 11.*** ***Điểm cực Đông phần đất liền của nước ta thuộc tỉnh thành nào:***

 A. Điện Biên. B. Hà Giang. C. Khánh Hòa. D. Cà Mau.

***Câu 12. Từ bắc vào nam, phần đất liền nước ta kéo dài khoảng bao nhiêu vĩ độ?***

 A. 15 vĩ độ. B. 16 vĩ độ. C. 17 vĩ độ. D. 18 vĩ độ.

***Câu 13. Nơi hẹp nhất theo chiều tây-đông của nước ta thuộc tỉnh thành nào***

 A. Quảng Nam. B. Quảng Ngãi. C. Quảng Bình D. Quảng Trị.

***Câu 14. Quần đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh thành nào:***

 A. Thừa Thiên Huế. B. Đà Nẵng. C. Quảng Nam. D. Quảng Ngãi.

***Câu 15. Địa hình đồng bằng nước ta chiếm***

A. 3/4 diện tích phần đất liền. B. 2/3 diện tích phần đất liền.
C. 1/4 diện tích phần đất liền. D. 1/3 diện tích đất liền.

***Câu 16****.* ***Dãy núi Hoàng Liên Sơn nằm ở vùng núi nào của nước ta?***

A. Vùng núi Tây Bắc. B. Vùng núi Đông Bắc.
C. Vùng núi Trường Sơn Bắc. D. Vùng núi Trường Sơn Nam.

***Câu 17. Vùng núi nào cao nhất Việt Nam:***

A. Đông Bắc. B. Trường Sơn Bắc.

C. Tây Bắc. D. Trường Sơn Nam.

***Câu 18. Hướng chính của địa hình nước ta là:***

A. Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung. B. Vòng cung.

C. Tây Bắc - Đông Nam. D. Đông Bắc – Tây Nam.

***Câu 19.******Đâu là địa hình nhân tạo?***

A. Địa hình cacxtơ. B. Địa hình đồng bằng.
C. Địa hình cao nguyên. D. Địa hình đê sông, đê biển.

***Câu 20. Địa hình của Đồng bằng sông Hồng có khó khăn gì?***

A. Là những cánh đồng nhỏ trù phú nằm giữa vùng núi cao.
B. Địa hình thấp và có nhiều ô trũng, mùa mưa dễ gây ngập lụt kéo dài.
C. Bị các nhánh núi đâm ngang sát biển chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ, hẹp và ít màu mỡ.
D. Cao trung bình 2-3m, vào mùa lũ có nhiều vùng đất trũng rộng lớn bị ngập mặn và khó thoát nước.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm).** Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi sau:

*“Giữa biển có một dải cát dài, gọi là Bãi Cát Vàng (quần đảo Hoàng Sa) dài khoảng 400 dặm, rộng 20 dặm…Họ Nguyễn, mỗi năm vào cuối mùa đông, chúa Nguyễn thường cử thuyền đến tìm kiếm vàng bạc, tiền tệ, súng đạn,…”.*

(Theo Hãn Nguyên Nguyễn Nhã, Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.40).

a.Đoạn tư liệu trên cho em biết nội dung gì?

b. Hãy trình bày việc làm của các chúa Nguyễn để thực thi chủ quyền nước Đại Việt đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

**Câu 2 (1 điểm).** Trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của học sinh đối với biển đảo quê hương.

**Câu 3 (1.5 điểm).** Trình bày đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu của Việt Nam.

**Câu 4 (1.0 điểm).** Liên hệ phân tích những thuận lợi của địa hình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương em.

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II. NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử và Địa lí 8**

**Mã đề 802**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN:** *Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | A | D | D | C | A | C | B | C | B | A |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **Đáp án** | C | A | B | A | C | A | C | A | D | B |

 | **5 điểm** |

**II. TỰ LUẬN** (5 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1****1,5 điểm** | a.Đoạn tư liệu trên chứng tỏ từ cuối thế kỷ XVII, người Việt Nam đã làm chủ Hoàng Sa và đặt tên cho quần đảo này một cái tên thuần Việt là Bãi Cát Vàng.b. - Trước thế kỉ XVII, quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là khu vực rất hoang sơ. - Từ thế kỉ XVII, chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã xác lập và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thông qua các đội Hoàng Sa và Bắc Hải, như thu lượm hàng hóa của những con tàu bị đắm, khai thác sản vật… | 0,50,250,75 |
| **2****1 điểm** |  GV căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm. Gợi ý: - Biển, đảo Việt Nam là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. - Biển, đảo không chỉ chứa đựng tiềm năng kinh tế to lớn mà còn đóng vai trò quan trọng bảo đảm an ninh, quốc phòng đồng thời là địa bàn chiến lược trọng yếu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.- Tình hình biển đảo nước ta hiện nay: Trung Quốc nhiều lần có hành động vi phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam- Ý thức của giới trẻ: trang bị kiến thức về biển đảo và chủ chủ quyền biển đảo, ý thức sâu sắc về sự thiêng liêng của biển đảo đối với đất nước… | 0,250,250,250,25 |
| **3****1,5 điểm** | Khoáng sản phân bố ở hầu khắp cả nước. Tuy nhiên, một số khoáng sản có trữ lượng đáng kể tập trung ở một số khu vực như:+ Than đá phân bố chủ yếu ở vùng Đông Bắc, nhiều nhất là ở bể than Quảng Ninh.+ Than nâu phân bố nhiều ở đồng bằng sông Hồng.+ Dầu mỏ, khí đốt phân bố nhiều ở thềm lục địa phía đông nam.+ Bô-xít phân bố nhiều ở vùng Tây Nguyên.+ A-pa-tit phân bố nhiều ở tỉnh Lào Cai.+ Đá vôi có nhiều ở vùng núi phía bắc và vùng Bắc Trung Bộ. | 0,250,250,250,250,250,25 |
| **4****1 điểm** | - Thế mạnh: ***+ Đối với nông nghiệp, lâm nghiệp:*** có nguồn lâm sản phong phú, thuận lợi cho phát triển ngành lâm nghiệp; có các đồng cỏ tự nhiên tạo điều kiện phát triển chăn nuôi gia súc lớn; thổ nhưỡng và khí hậu thích hợp cho trồng cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả, …***+ Đối với công nghiệp:*** Khu vực đồi núi tập trung nhiều loại khoáng sản => cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu cho nhiều ngành công nghiệp; Các con sông ở miền núi nước ta có tiềm năng thủy điện lớn.***+ Đối với du lịch:*** khu vực đồi núi có khí hậu mát mẻ, cảnh quan đa dạng, tạo thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, ... nhất là du lịch sinh thái.- Hạn chế: Địa hình bị chia cắt, khó khăn giao thông, cần chú ý phòng chống thiên tai như lũ quét, sạt lở... | 0,250,250,25 0,25 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT****Dương Thị Dung** | **TỔ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Tuyết** | **NHÓM TRƯỞNG****Đỗ Thị Khánh** | **NGƯỜI RA ĐỀ** **Lê Thị Hải Lý****Lê Hồng Nhung** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****Mã đề: 811** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn**: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**Thời gian làm bài: 60 phútNgày kiểm tra: 26/10/2023**--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)**

*(Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời)*

**A.Phần Lịch sử**

**Câu 1: *Chính sách cai trị hà khắc của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á đã khiến mâu thuẫn phát triển gay gắt là***

 **A.** mâu thuẫn giữa toàn thể nhân tộc thuộc địa với địa chủ và quan lại.

 **B.** mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân.

 **C.** mâu thuẫn giữa nhân dân với quan lại.

 **D.** mâu thuẫn giữa địa chủ và nô lệ.

**Câu 2: *Trong các thế kỉ XVI – XIX, đâu không phải thủ đoạn để thực dân phương Tây từng bước xâm chiếm gần hết các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á?***

 **A.** Hỗ trợ tiền tài, vật lực để đưa các nước trở nên giàu có, văn minh

 **B.** Khống chế chính trị ép kí hiệp ước

 **C.** Ngoại giao, buôn bán

 **D.** Truyền giáo

**Câu 3: *Xung đột Trịnh - Nguyễn đã lấy sông nào làm ranh giới giữa hai đàng?***

 **A.** Sông Gianh **B.** Sông Mã **C.** Sông Hậu **D.** Sông Hồng

**Câu 4: *Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập là:***

 **A.** Phi-lip-pin **B.** Mi-an-ma **C.** Xiêm **D.** Việt Nam

**Câu 5: Nêu điểm tiến bộ của nhà Mạc khi vừa lên ngôi?**

1. Dẹp yên những thế lực bạo loạn, tranh chấp quyền hành, thao túng triều đình
2. Thi hành nhiều chính sách nhằm ổn định tình hình chính trị, xã hội, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa
3. Các quan lại, địa chủ ra sức giúp nhân dân ổn định đời sống, khai khẩn ruộng hoang, phát triển nông nghiệp
4. Triều đình nhà Mạc tổ chức được 22 khoa thi Hội lấy 483 người đỗ đạt (tiến sĩ).

 **Câu 6: *Thành tựu nào là thành tựu quan trọng nhất mở đầu của cuộc cách mạng công nghiệp?***

 **A.** Xti-phen-xơn sáng chế thành công đầu máy xe lửa

 **B.** Giêm-Oát phát minh ra máy hơi nước kiểu mới

 **C.** Giêm Ha-gri-vơ sáng chế ra máy kéo sợi

 **D.** Ét- mơn Các-rai phát minh ra máy dệt chạy bằng sức nước

**Câu 7: *Sau cuộc phát kiến địa lí (thế kỉ XVI-XVIII) ở châu Âu, lực lượng xã hội mới nào ra đời?***

 **A.** Giai cấp quý tộc **B.** Giai cấp quý tộc mới

 **C.** Giai cấp tư sản **D.** Giai cấp công nhân

**Câu 8: *Nhận thấy sự bất lực của nhà Lê, năm 1527 Mạc Đăng Dung đã làm gì?***

 **A.** Thay vua Lê nhiếp chính

 **B.** Về quê quy ẩn

 **C.** Ép vua Lê nhường ngôi, lập ra triều Mạc

 **D.** Đưa quân di dẹp loạn, đảm bảo sự yên bình cho triều đình

**Câu 9: *Điểm giống nhau của các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ là gì?***

 **A.** Cách mạng lật đổ chế độ phong kiến, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

 **B.** Giai cấp tư sản lãnh đạo cuộc cách mạng để đánh đổ phong kiến.

 **C.** Các cuộc cách mạng đã lật đổ chế độ phong kiến, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

 **D.** Là cuộc cách mạng tư sản mang tính chất không triệt để vì chưa xóa bỏ được giai cấp phong kiến.

**Câu 10: *Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ được đánh giá là một cuộc cách mạng tư sản bởi vì***

 **A.** giải quyết những nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản.

 **B.** thiết lập quyền thống trị của giai cấp tư sản và quý tộc mới.

 **C.** nhân dân lao động hoàn toàn được hưởng thành quả của cách mạng.

 **D.** giải quyết nhiệm vụ giải phóng dân tộc khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

**B. Phần Địa lí**

**Câu 11: *Dãy núi Hoàng Liên Sơn nằm ở vùng núi nào của nước ta?***

 **A.** Vùng núi Tây Bắc. **B.** Vùng núi Trường Sơn Bắc.

 **C.** Vùng núi Trường Sơn Nam. **D.** Vùng núi Đông Bắc.

**Câu 12: *Vùng biển của Việt Nam là một phần của biển nào?***

 **A.** Biển Gia-va. **B.** Biển Hoa Đông. **C.** Biển Đông. **D.** Biển Xu-lu.

**Câu 13: *Theo chiều đông – tây, phần đất liền nước ta mở rộng khoảng bao nhiêu kinh độ?***

 **A.** 6. **B.** 5. **C.** 8. **D.** 7.

**Câu 14: *Địa hình đồi núi nước ta được chia thành mấy khu vực?***

 **A.** 4. **B.** 3. **C.** 2. **D.** 5.

**Câu 15: *Hướng chính của địa hình nước ta là:***

 **A.** Vòng cung. **B.** Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung.

 **C.** Tây Bắc - Đông Nam. **D.** Đông Bắc – Tây Nam.

**Câu 16: *Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với quốc gia nào sau đây?***

 **A.** Trung Quốc, Lào, Mi-an-ma. **B.** Cam-pu-chia, Trung Quốc, Thái Lan.

 **C.** Thái Lan, Trung Quốc, Lào. **D.** Lào, Cam-pu-chia, Trung Quốc.

**Câu 17: *Vị trí phần đất liền Việt Nam nằm trong khoảng những vĩ độ nào?***

 **A.** 8034'B đến 23053'B. **B.** 8034'B đến 23023'B.

 **C.** 8054'B đến 53023'B. **D.** 8034'B đến 23033'B.

**Câu 18: *Địa hình đồng bằng nước ta chiếm***

 **A.** 3/4 diện tích phần đất liền. **B.** 2/3 diện tích phần đất liền.

 **C.** 1/4 diện tích phần đất liền. **D.** 1/3 diện tích đất liền.

**Câu 19: *Đâu là địa hình nhân tạo?***

 **A.** Địa hình đê sông, đê biển. **B.** Địa hình cacxtơ.

 **C.** Địa hình đồng bằng **D.** Địa hình cao nguyên.

**Câu 20: *Địa hình của Đồng bằng sông Hồng có khó khăn gì?***

 **A.** Bị các nhánh núi đâm ngang sát biển chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ, hẹp và ít màu mỡ.

**B.** Cao trung bình 2-3m, vào mùa lũ có nhiều vùng đất trũng rộng lớn bị ngập mặn và khó thoát nước.

 **C.** Địa hình thấp và có nhiều ô trũng, mùa mưa dễ gây ngập lụt kéo dài.

 **D.** Là những cánh đồng nhỏ trù phú nằm giữa vùng núi cao.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm).** Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi sau:

*“Giữa biển có một dải cát dài, gọi là Bãi Cát Vàng (quần đảo Hoàng Sa) dài khoảng 400 dặm, rộng 20 dặm…Họ Nguyễn, mỗi năm vào cuối mùa đông, chúa Nguyễn thường cử thuyền đến tìm kiếm vàng bạc, tiền tệ, súng đạn,…”*

(Theo Hãn Nguyên Nguyễn Nhã, Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.40).

a.Đoạn tư liệu trên cho em biết nội dung gì?

b. Hãy trình bày việc làm của các chúa Nguyễn để thực thi chủ quyền nước Đại Việt đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

**Câu 2 (1 điểm).** Trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của học sinh đối với biển đảo quê hương.

**Câu 3 (1.5 điểm)** Trình bày đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu của Việt Nam.

**Câu 4 (1.0 điểm)** Em hãy lấy ví dụ về ảnh hưởng của địa hình Vùng núi Đông Bắc đối với khai thác kinh tế của nước ta.

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****Mã đề: 812** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn**: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**Thời gian làm bài: 60 phútNgày kiểm tra: 26/10/2023**--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)**

*(Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời)*

**A.Phần Lịch sử**

**Câu 1: *Điểm giống nhau của các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ là***

 **A.** là cuộc cách mạng tư sản mang tính chất không triệt để vì chưa xóa bỏ được giai cấp phong kiến.

 **B.** giai cấp tư sản lãnh đạo cuộc cách mạng để đánh đổ phong kiến.

 **C.** cách mạng lật đổ chế độ phong kiến, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

 **D.** các cuộc cách mạng đã lật đổ chế độ phong kiến, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

**Câu 2: *Sau cuộc phát kiến địa lí (thế kỉ XVI-XVIII) ở châu Âu, lực lượng xã hội mới nào ra đời?***

 **A.** Giai cấp quý tộc **B.** Giai cấp công nhân

 **C.** Giai cấp quý tộc mới **D.** Giai cấp tư sản

**Câu 3: *Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập là:***

 **A.** Xiêm **B.** Việt Nam **C.** Mi-an-ma **D.** Phi-lip-pin

**Câu 4: *Nhận thấy sự bất lực của nhà Lê, năm 1527 Mạc Đăng Dung đã làm gì?***

 **A.** Thay vua Lê nhiếp chính

 **B.** Đưa quân di dẹp loạn, đảm bảo sự yên bình cho triều đình

 **C.** Về quê quy ẩn

 **D.** Ép vua Lê nhường ngôi, lập ra triều Mạc

**Câu 5: *Chính sách cai trị hà khắc của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á đã khiến mâu thuẫn phát triển gay gắt là***

 **A.** mâu thuẫn giữa nhân dân với quan lại

 **B.** mâu thuẫn giữa toàn thể nhân tộc thuộc địa với địa chủ và quan lại

 **C.** mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân

 **D.** mâu thuẫn giữa địa chủ và nô lệ

**Câu 6: *Xung đột Trịnh - Nguyễn đã lấy sông nào làm ranh giới giữa hai đàng?***

 **A.** Sông Hồng **B.** Sông Gianh **C.** Sông Hậu **D.** Sông Mã

**Câu 7: *Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ được đánh giá là một cuộc cách mạng tư sản bởi vì***

 **A.** giải quyết những nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản.

 **B.** thiết lập quyền thống trị của giai cấp tư sản và quý tộc mới.

 **C.** nhân dân lao động hoàn toàn được hưởng thành quả của cách mạng.

 **D.** giải quyết nhiệm vụ giải phóng dân tộc khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

**Câu 8: *Trong các thế kỉ XVI – XIX, đâu không phải thủ đoạn để thực dân phương Tây từng bước xâm chiếm gần hết các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á?***

 **A.** Truyền giáo

 **B.** Ngoại giao, buôn bán

 **C.** Khống chế chính trị ép kí hiệp ước

 **D.** Hỗ trợ tiền tài, vật lực để đưa các nước trở nên giàu có, văn minh

**Câu 9: Nêu điểm tiến bộ của nhà Mạc khi vừa lên ngôi?**

1. Dẹp yên những thế lực bạo loạn, tranh chấp quyền hành, thao túng triều đình
2. Thi hành nhiều chính sách nhằm ổn định tình hình chính trị, xã hội, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa
3. Các quan lại, địa chủ ra sức giúp nhân dân ổn định đời sống, khai khẩn ruộng hoang, phát triển nông nghiệp
4. Triều đình nhà Mạc tổ chức được 22 khoa thi Hội lấy 483 người đỗ đạt (tiến sĩ).

**Câu 10: *Thành tựu nào là thành tựu quan trọng nhất mở đầu của cuộc cách mạng công nghiệp?***

 **A.** Giêm Ha-gri-vơ sáng chế ra máy kéo sợi

 **B.** Giêm-Oát phát minh ra máy hơi nước kiểu mới

 **C.** Ét- mơn Các-rai phát minh ra máy dệt chạy bằng sức nước

 **D.** Xti-phen-xơn sáng chế thành công đầu máy xe lửa

**B. Phần Địa lí**

**Câu 11: *Vùng biển của Việt Nam là một phần của biển nào?***

 **A.** Biển Gia-va. **B.** Biển Xu-lu. **C.** Biển Đông. **D.** Biển Hoa Đông.

**Câu 12: *Địa hình đồng bằng nước ta chiếm***

 **A.** 3/4 diện tích phần đất liền. **B.** 1/3 diện tích đất liền.

 **C.** 2/3 diện tích phần đất liền. **D.** 1/4 diện tích phần đất liền.

**Câu 13: *Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với quốc gia nào sau đây?***

 **A.** Lào, Cam-pu-chia, Trung Quốc. **B.** Thái Lan, Trung Quốc, Lào.

 **C.** Trung Quốc, Lào, Mi-an-ma. **D.** Cam-pu-chia, Trung Quốc, Thái Lan.

**Câu 14: *Địa hình đồi núi nước ta được chia thành mấy khu vực?***

 **A.** 3. **B.** 5. **C.** 4. **D.** 2.

**Câu 15: *Đâu là địa hình nhân tạo?***

 **A.** Địa hình cao nguyên. **B.** Địa hình cacxtơ.

 **C.** Địa hình đồng bằng. **D.** Địa hình đê sông, đê biển.

**Câu 16: *Dãy núi Hoàng Liên Sơn nằm ở vùng núi nào của nước ta?***

 **A.** Vùng núi Tây Bắc. **B.** Vùng núi Trường Sơn Bắc.

 **C.** Vùng núi Đông Bắc. **D.** Vùng núi Trường Sơn Nam.

**Câu 17: *Hướng chính của địa hình nước ta là:***

 **A.** Vòng cung. **B.** Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung.

 **C.** Đông Bắc – Tây Nam. **D.** Tây Bắc - Đông Nam.

**Câu 18: *Vị trí phần đất liền Việt Nam nằm trong khoảng những vĩ độ nào?***

 **A.** 8054'B đến 53023'B. **B.** 8034'B đến 23033'B.

 **C.** 8034'B đến 23053'B. **D.** 8034'B đến 23023'B.

**Câu 19: *Theo chiều đông – tây, phần đất liền nước ta mở rộng khoảng bao nhiêu kinh độ?***

 **A.** 5. **B.** 8. **C.** 6. **D.** 7.

**Câu 20: *Địa hình của Đồng bằng sông Hồng có khó khăn gì?***

**A.** Cao trung bình 2-3m, vào mùa lũ có nhiều vùng đất trũng rộng lớn bị ngập mặn và khó thoát nước

**B.** Bị các nhánh núi đâm ngang sát biển chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ, hẹp và ít màu mỡ.

 **C.** Địa hình thấp và có nhiều ô trũng, mùa mưa dễ gây ngập lụt kéo dài.

 **D.** Là những cánh đồng nhỏ trù phú nằm giữa vùng núi cao.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm).** Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi sau:

*“Giữa biển có một dải cát dài, gọi là Bãi Cát Vàng (quần đảo Hoàng Sa) dài khoảng 400 dặm, rộng 20 dặm…Họ Nguyễn, mỗi năm vào cuối mùa đông, chúa Nguyễn thường cử thuyền đến tìm kiếm vàng bạc, tiền tệ, súng đạn,…”.*

(Theo Hãn Nguyên Nguyễn Nhã, Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.40).

a.Đoạn tư liệu trên cho em biết nội dung gì?

b. Hãy trình bày việc làm của các chúa Nguyễn để thực thi chủ quyền nước Đại Việt đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

**Câu 2 (1 điểm).** Trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của học sinh đối với biển đảo quê hương.

**Câu 3 (1.5 điểm)** Trình bày đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu của Việt Nam.

**Câu 4 (1.0 điểm)** Em hãy lấy ví dụ về ảnh hưởng của địa hình Vùng núi Đông Bắc đối với khai thác kinh tế của nước ta.

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****Mã đề: 813** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn**: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**Thời gian làm bài: 60 phútNgày kiểm tra: 26/10/2023**--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)**

*(Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời)*

**A.Phần Lịch sử**

**Câu 1: *Sau cuộc phát kiến địa lí (thế kỉ XVI-XVIII) ở châu Âu, lực lượng xã hội mới nào ra đời?***

 **A.** Giai cấp công nhân **B.** Giai cấp tư sản

 **C.** Giai cấp quý tộc **D.** Giai cấp quý tộc mới

**Câu 2: *Thành tựu nào là thành tựu quan trọng nhất mở đầu của cuộc cách mạng công nghiệp?***

 **A.** Xti-phen-xơn sáng chế thành công đầu máy xe lửa

 **B.** Giêm Ha-gri-vơ sáng chế ra máy kéo sợi

 **C.** Ét- mơn Các-rai phát minh ra máy dệt chạy bằng sức nước

 **D.** Giêm-Oát phát minh ra máy hơi nước kiểu mới

**Câu 3: *Đến cuối thế kỉ XIX, quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập là:***

 **A.** Phi-lip-pin **B.** Mi-an-ma **C.** Xiêm **D.** Việt Nam

**Câu 4: Nêu điểm tiến bộ của nhà Mạc khi vừa lên ngôi?**

1. Dẹp yên những thế lực bạo loạn, tranh chấp quyền hành, thao túng triều đình
2. Thi hành nhiều chính sách nhằm ổn định tình hình chính trị, xã hội, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa
3. Các quan lại, địa chủ ra sức giúp nhân dân ổn định đời sống, khai khẩn ruộng hoang, phát triển nông nghiệp
4. Triều đình nhà Mạc tổ chức được 22 khoa thi Hội lấy 483 người đỗ đạt (tiến sĩ).

**Câu 5: *Trong các thế kỉ XVI – XIX, đâu không phải thủ đoạn để thực dân phương Tây từng bước xâm chiếm gần hết các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á?***

 **A.** Hỗ trợ tiền tài, vật lực để đưa các nước trở nên giàu có, văn minh

 **B.** Khống chế chính trị ép kí hiệp ước

 **C.** Ngoại giao, buôn bán

 **D.** Truyền giáo

**Câu 6: *Xung đột Trịnh - Nguyễn đã lấy sông nào làm ranh giới giữa hai đàng?***

 **A.** Sông Hồng **B.** Sông Mã **C.** Sông Gianh **D.** Sông Hậu

**Câu 7: *Nhận thấy sự bất lực của nhà Lê, năm 1527 Mạc Đăng Dung đã làm gì?***

 **A.** Về quê quy ẩn

 **B.** Ép vua Lê nhường ngôi, lập ra triều Mạc

 **C.** Thay vua Lê nhiếp chính

 **D.** Đưa quân di dẹp loạn, đảm bảo sự yên bình cho triều đình

**Câu 8:*Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ được đánh giá là một cuộc cách mạng tư sản bởi vì***

 **A.** giải quyết những nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản.

 **B.** thiết lập quyền thống trị của giai cấp tư sản và quý tộc mới.

 **C.** nhân dân lao động hoàn toàn được hưởng thành quả của cách mạng.

 **D.** giải quyết nhiệm vụ giải phóng dân tộc khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

**Câu 9: *Điểm giống nhau của các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ là***

 **A.** cách mạng lật đổ chế độ phong kiến, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

 **B.** là cuộc cách mạng tư sản mang tính chất không triệt để vì chưa xóa bỏ được giai cấp phong kiến.

 **C.** các cuộc cách mạng đã lật đổ chế độ phong kiến, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

 **D.** giai cấp tư sản lãnh đạo cuộc cách mạng để đánh đổ phong kiến.

**Câu 10: *Chính sách cai trị hà khắc của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á đã khiến mâu thuẫn phát triển gay gắt là***

 **A.** mâu thuẫn giữa toàn thể nhân tộc thuộc địa với địa chủ và quan lại

 **B.** mâu thuẫn giữa địa chủ và nô lệ

 **C.** mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân

 **D.** mâu thuẫn giữa nhân dân với quan lại

**B. Phần Địa lí**

**Câu 11: *Hướng chính của địa hình nước ta là:***

 **A.** Đông Bắc – Tây Nam. **B.** Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung.

 **C.** Vòng cung. **D.** Tây Bắc - Đông Nam.

**Câu 12: *Vùng biển của Việt Nam là một phần của biển nào?***

 **A.** Biển Xu-lu. **B.** Biển Đông. **C.** Biển Gia-va. **D.** Biển Hoa Đông.

**Câu 13: *Địa hình đồng bằng nước ta chiếm***

 **A.** 2/3 diện tích phần đất liền. **B.** 1/4 diện tích phần đất liền.

 **C.** 3/4 diện tích phần đất liền. **D.** 1/3 diện tích đất liền.

**Câu 14: *Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với quốc gia nào sau đây?***

 **A.** Thái Lan, Trung Quốc, Lào. **B.** Lào, Cam-pu-chia, Trung Quốc.

 **C.** Cam-pu-chia, Trung Quốc, Thái Lan. **D.** Trung Quốc, Lào, Mi-an-ma.

**Câu 15: *Vị trí phần đất liền Việt Nam nằm trong khoảng những vĩ độ nào?***

 **A.** 8034'B đến 23023'B. **B.** 8034'B đến 23033'B.

 **C.** 8034'B đến 23053'B. **D.** 8054'B đến 53023'B.

**Câu 16: *Theo chiều đông – tây, phần đất liền nước ta mở rộng khoảng bao nhiêu kinh độ?***

 **A.** 8. **B.** 7. **C.** 5. **D.** 6.

**Câu 17: *Địa hình đồi núi nước ta được chia thành mấy khu vực?***

 **A.** 4. **B.** 3. **C.** 2. **D.** 5.

**Câu 18: *Địa hình của Đồng bằng sông Hồng có khó khăn gì?***

 **A.** Là những cánh đồng nhỏ trù phú nằm giữa vùng núi cao.

**B.** Cao trung bình 2-3m, vào mùa lũ có nhiều vùng đất trũng rộng lớn bị ngập mặn và khó thoát nước.

**C.** Bị các nhánh núi đâm ngang sát biển chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ, hẹp và ít màu mỡ.

 **D.** Địa hình thấp và có nhiều ô trũng, mùa mưa dễ gây ngập lụt kéo dài.

**Câu 19: *Dãy núi Hoàng Liên Sơn nằm ở vùng núi nào của nước ta?***

 **A.** Vùng núi Trường Sơn Nam. **B.** Vùng núi Đông Bắc.

 **C.** Vùng núi Tây Bắc. **D.** Vùng núi Trường Sơn Bắc.

**Câu 20: *Đâu là địa hình nhân tạo?***

 **A.** Địa hình cao nguyên. **B.** Địa hình cacxtơ.

 **C.** Địa hình đồng bằng. **D.** Địa hình đê sông, đê biển.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm).** Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi sau:

*“Giữa biển có một dải cát dài, gọi là Bãi Cát Vàng (quần đảo Hoàng Sa) dài khoảng 400 dặm, rộng 20 dặm…Họ Nguyễn, mỗi năm vào cuối mùa đông, chúa Nguyễn thường cử thuyền đến tìm kiếm vàng bạc, tiền tệ, súng đạn,…”.*

(Theo Hãn Nguyên Nguyễn Nhã, Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.40).

a.Đoạn tư liệu trên cho em biết nội dung gì?

b. Hãy trình bày việc làm của các chúa Nguyễn để thực thi chủ quyền nước Đại Việt đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

**Câu 2 (1 điểm).** Trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của học sinh đối với biển đảo quê hương.

**Câu 3 (1.5 điểm)** Trình bày đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu của Việt Nam.

**Câu 4 (1.0 điểm)** Em hãy lấy ví dụ về ảnh hưởng của địa hình Vùng núi Đông Bắc đối với khai thác kinh tế của nước ta.

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****Mã đề: 814** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn**: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8**Thời gian làm bài: 60 phútNgày kiểm tra: 26/10/2023**--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)**

*(Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời)*

**A.Phần Lịch sử**

**Câu 1: *Xung đột Trịnh - Nguyễn đã lấy sông nào làm ranh giới giữa hai đàng?***

 **A.** Sông Hậu. **B.** Sông Hồng. **C.** Sông Mã. **D.** Sông Gianh.

**Câu 2: *Cuộc chiến tranh giành độc lập của các thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ được đánh giá là một cuộc cách mạng tư sản bởi vì***

 **A.** giải quyết những nhiệm vụ của một cuộc cách mạng tư sản.

 **B.** thiết lập quyền thống trị của giai cấp tư sản và quý tộc mới.

 **C.** nhân dân lao động hoàn toàn được hưởng thành quả của cách mạng.

 **D.** giải quyết nhiệm vụ giải phóng dân tộc khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

**Câu 3: *Trong các thế kỉ XVI – XIX, đâu không phải thủ đoạn để thực dân phương Tây từng bước xâm chiếm gần hết các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á?***

 **A.** Ngoại giao, buôn bán.

 **B.** Khống chế chính trị ép kí hiệp ước.

 **C.** Truyền giáo.

 **D.** Hỗ trợ tiền tài, vật lực để đưa các nước trở nên giàu có, văn minh.

**Câu 4: *Sau cuộc phát kiến địa lí (thế kỉ XVI-XVIII) ở châu Âu, lực lượng xã hội mới nào ra đời?***

 **A.** Giai cấp công nhân. **B.** Giai cấp quý tộc.

 **C.** Giai cấp quý tộc mới. **D.** Giai cấp tư sản.

**Câu 5: *Chính sách cai trị hà khắc của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á đã khiến mâu thuẫn phát triển gay gắt là***

 **A**. mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân.

 **B**. mâu thuẫn giữa nhân dân với quan lại.

 **C**. mâu thuẫn giữa địa chủ và nô lệ.

 **D**. mâu thuẫn giữa toàn thể nhân tộc thuộc địa với địa chủ và quan lại.

**Câu 6: *Nhận thấy sự bất lực của nhà Lê, năm 1527 Mạc Đăng Dung đã làm gì?***

 **A.** Ép vua Lê nhường ngôi, lập ra triều Mạc.

 **B.** Thay vua Lê nhiếp chính.

 **C.** Đưa quân di dẹp loạn, đảm bảo sự yên bình cho triều đình.

 **D.** Về quê quy ẩn.

**Câu 7: *Thành tựu nào là thành tựu quan trọng nhất mở đầu của cuộc cách mạng công nghiệp?***

 **A.** Giêm Ha-gri-vơ sáng chế ra máy kéo sợi.

 **B.** Giêm-Oát phát minh ra máy hơi nước kiểu mới.

 **C.** Xti-phen-xơn sáng chế thành công đầu máy xe lửa.

 **D.** Ét- mơn Các-rai phát minh ra máy dệt chạy bằng sức nước.

**Câu 8: *Điểm giống nhau của các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ là***

 **A**. là cuộc cách mạng tư sản mang tính chất không triệt để vì chưa xóa bỏ được giai cấp phong kiến.

 **B**. giai cấp tư sản lãnh đạo cuộc cách mạng để đánh đổ phong kiến.

 **C**. cách mạng lật đổ chế độ phong kiến, chế độ quân chủ lập hiến được thiết lập.

**D**. các cuộc cách mạng đã lật đổ chế độ phong kiến, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

**Câu 9: *Nêu điểm tiến bộ của nhà Mạc khi vừa lên ngôi?***

1. Dẹp yên những thế lực bạo loạn, tranh chấp quyền hành, thao túng triều đình.
2. Thi hành nhiều chính sách nhằm ổn định tình hình chính trị, xã hội, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa.
3. Các quan lại, địa chủ ra sức giúp nhân dân ổn định đời sống, khai khẩn ruộng hoang, phát triển nông nghiệp.
4. Triều đình nhà Mạc tổ chức được 22 khoa thi Hội lấy 483 người đỗ đạt (tiến sĩ).

**Câu 10: *Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào là quốc gia duy nhất ở Đông Nam Á giữ được độc lập?***

 **A.** Phi-lip-pin. **B.** Việt Nam. **C.** Xiêm. **D.** Mi-an-ma.

**B. Phần Địa lí**

**Câu 11: *Đâu là địa hình nhân tạo***

 **A.** Địa hình đồng bằng. **B.** Địa hình cao nguyên.

 **C.** Địa hình cacxtơ. **D.** Địa hình đê sông, đê biển.

**Câu 12: *Địa hình đồng bằng nước ta chiếm***

 **A.** 2/3 diện tích phần đất liền. **B.** 3/4 diện tích phần đất liền.

 **C.** 1/4 diện tích phần đất liền. **D.** 1/3 diện tích đất liền.

**Câu 13: *Dãy núi Hoàng Liên Sơn nằm ở vùng núi nào của nước ta?***

 **A.** Vùng núi Trường Sơn Bắc. **B.** Vùng núi Đông Bắc.

 **C.** Vùng núi Tây Bắc. **D.** Vùng núi Trường Sơn Nam.

**Câu 14: *Theo chiều đông – tây, phần đất liền nước ta mở rộng khoảng bao nhiêu kinh độ?***

 **A.** 7. **B.** 5. **C.** 6. **D.** 8.

**Câu 15: *Vị trí phần đất liền Việt Nam nằm trong khoảng những vĩ độ nào?***

 **A.** 8034'B đến 23053'B. **B.** 8054'B đến 53023'B.

 **C.** 8034'B đến 23033'B. **D.** 8034'B đến 23023'B.

**Câu 16: *Vùng biển của Việt Nam là một phần của biển nào?***

 **A.** Biển Đông. **B.** Biển Hoa Đông. **C.** Biển Gia-va. **D.** Biển Xu-lu.

**Câu 17: *Địa hình đồi núi nước ta được chia thành mấy khu vực?***

 **A.** 5. **B.** 4. **C.** 3. **D.** 2.

**Câu 18: *Địa hình của Đồng bằng sông Hồng có khó khăn gì?***

**A.** Cao trung bình 2-3m, vào mùa lũ có nhiều vùng đất trũng rộng lớn bị ngập mặn và khó thoát nước.

**B.** Bị các nhánh núi đâm ngang sát biển chia cắt thành nhiều đồng bằng nhỏ, hẹp và ít màu mỡ.

 **C.** Địa hình thấp và có nhiều ô trũng, mùa mưa dễ gây ngập lụt kéo dài.

 **D.** Là những cánh đồng nhỏ trù phú nằm giữa vùng núi cao.

**Câu 19: *Hướng chính của địa hình nước ta là:***

 **A.** Tây Bắc - Đông Nam. **B.** Vòng cung.

 **C.** Tây Bắc - Đông Nam và vòng cung. **D.** Đông Bắc – Tây Nam.

**Câu 20: *Trên đất liền, nước ta có chung đường biên giới với quốc gia nào sau đây?***

 **A.** Cam-pu-chia, Trung Quốc, Thái Lan. **B.** Trung Quốc, Lào, Mi-an-ma.

 **C.** Lào, Cam-pu-chia, Trung Quốc. **D.** Thái Lan, Trung Quốc, Lào.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm).** Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi sau:

*“Giữa biển có một dải cát dài, gọi là Bãi Cát Vàng (quần đảo Hoàng Sa) dài khoảng 400 dặm, rộng 20 dặm…Họ Nguyễn, mỗi năm vào cuối mùa đông, chúa Nguyễn thường cử thuyền đến tìm kiếm vàng bạc, tiền tệ, súng đạn,…”.*

(Theo Hãn Nguyên Nguyễn Nhã, Những bằng chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013, tr.40).

a.Đoạn tư liệu trên cho em biết nội dung gì?

b. Hãy trình bày việc làm của các chúa Nguyễn để thực thi chủ quyền nước Đại Việt đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa?

**Câu 2 (1 điểm).** Trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm của học sinh đối với biển đảo quê hương.

**Câu 3 (1.5 điểm)** Trình bày đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu của Việt Nam.

**Câu 4 (1.0 điểm)** Em hãy lấy ví dụ về ảnh hưởng của địa hình Vùng núi Đông Bắc đối với khai thác kinh tế của nước ta.

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I. NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử và Địa lí 8**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN:** *Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Mã Đề** | **Đáp án** | **Điểm** |
| ***Mã 811*** | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | B | A | A | C | B | B | C | C | C | A |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **Đáp án** | A | C | D | A | B | D | B | C | A | C |

 | **5 điểm** |
| ***Mã 812*** | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | D | D | A | D | C | B | A | D | B | B |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **Đáp án** | C | D | A | C | D | A | B | D | D | C |

 | **5 điểm** |
| ***Mã 813*** | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | B | D | C | B | A | C | B | A | C | C |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **Đáp án** | B | B | B | B | A | B | A | D | C | D |

 | **5 điểm** |
| ***Mã 814*** | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | D | C | D | D | A | A | B | D | B | C |
| **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **Đáp án** | D | C | C | A | D | A | B | C | C | C |

 | **5 điểm** |

**II. TỰ LUẬN** (5 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1****1,5 điểm** | a.Đoạn tư liệu trên chứng tỏ từ cuối thế kỷ XVII, người Việt Nam đã làm chủ Hoàng Sa và đặt tên cho quần đảo này một cái tên thuần Việt là Bãi Cát Vàng.b. - Trước thế kỉ XVII, quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là khu vực rất hoang sơ. - Từ thế kỉ XVII, chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã xác lập và thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thông qua các đội Hoàng Sa và Bắc Hải, như thu lượm hàng hóa của những con tàu bị đắm, khai thác sản vật… | 0,50,250,75 |
| **2****1 điểm** |  GV căn cứ vào bài làm của HS để cho điểm. Gợi ý: - Biển, đảo Việt Nam là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc. - Biển, đảo không chỉ chứa đựng tiềm năng kinh tế to lớn mà còn đóng vai trò quan trọng bảo đảm an ninh, quốc phòng đồng thời là địa bàn chiến lược trọng yếu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.- Tình hình biển đảo nước ta hiện nay: Trung Quốc nhiều lần có hành động vi phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam- Ý thức của giới trẻ: trang bị kiến thức về biển đảo và chủ chủ quyền biển đảo của dân tộc, ý thức sâu sắc về sự thiêng liêng của biển đảo đối với đất nước… | 0,250,250,250,25 |
| **3****1,5 điểm** | Khoáng sản phân bố ở hầu khắp cả nước. Tuy nhiên, một số khoáng sản có trữ lượng đáng kể tập trung ở một số khu vực như:+ Than đá phân bố chủ yếu ở vùng Đông Bắc, nhiều nhất là ở bể than Quảng Ninh.+ Than nâu phân bố nhiều ở đồng bằng sông Hồng.+ Dầu mỏ, khí đốt phân bố nhiều ở thềm lục địa phía đông nam.+ Bô-xít phân bố nhiều ở vùng Tây Nguyên.+ A-pa-tit phân bố nhiều ở tỉnh Lào Cai.+ Đá vôi có nhiều ở vùng núi phía bắc và vùng Bắc Trung Bộ. | 0,250,250,250,250,250,25 |
| **4****1 điểm** | - Thế mạnh: ***+ Đối với nông nghiệp, lâm nghiệp:*** có nguồn lâm sản phong phú, thuận lợi cho phát triển ngành lâm nghiệp; có các đồng cỏ tự nhiên tạo điều kiện phát triển chăn nuôi gia súc lớn; thổ nhưỡng và khí hậu thích hợp cho trồng cây công nghiệp lâu năm, cây ăn quả, …***+ Đối với công nghiệp:*** Khu vực đồi núi tập trung nhiều loại khoáng sản => cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu cho nhiều ngành công nghiệp; Các con sông ở miền núi nước ta có tiềm năng thủy điện lớn.***+ Đối với du lịch:*** khu vực đồi núi có khí hậu mát mẻ, cảnh quan đa dạng, tạo thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, ... nhất là du lịch sinh thái.- Hạn chế: Địa hình bị chia cắt, khó khăn giao thông, cần chú ý phòng chống thiên tai như lũ quét, sạt lở... | 0,250,250,250,25 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT****Dương Thị Dung** | **TỔ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Tuyết** | **NHÓM TRƯỞNG****Đỗ Thị Khánh** | **NGƯỜI RA ĐỀ** **Lê Thị Hải Lý****Lê Hồng Nhung** |